

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ BẢO MINH LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ BẢO MINH LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAO MINH LONG INTERNATIONAL PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BAO MINH LONG PHARMA., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108112478

3. Ngày thành lập: 29/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3/9/106, đường La Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462865972

Fax: 02462865972

Email: baominhlongpharma@gmail.com Website: baominhlongpharma.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4.	Bán buôn tổng hợp	4690
5.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
6.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
7.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
8.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Nhà thuốc - Quầy thuốc - Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772

9.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
10.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
12.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
13.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
14.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
16.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
17.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: ☐ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; ☐ Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); ☐ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; ☐ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); ☐ Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; ☐ Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; ☐ Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659

19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: ☐ Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); ☐ Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; ☐ Bán buôn cao su; ☐ Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; ☐ Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; ☐ Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; (trừ loại Nhà nước cấm)	4669
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
21.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý; môi giới (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: ☐ Doanh nghiệp bán buôn thuốc (Luật Dược); ☐ Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác ☐ Bán buôn dụng cụ y tế ☐ Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh ☐ Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh ☐ Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện ☐ Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự ☐ Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm ☐ Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
26.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: ☐ Bán buôn đồ uống có cồn; ☐ Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
27.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
28.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
29.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm;	2029

30.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ; - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo. - Sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm tăng cường vi chất;	1079
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 1.268.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CHU THỊ NGÀ	Tổ dân phố Hoàng Hanh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	63.400	634.000.000	50,000	0011760073 93	
			Tổng số	63.400	634.000.000	50,000		
2	TRẦN THỊ HUYỀN	Tổ dân phố Quang Minh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	31.700	317.000.000	25,000	0371840015 39	
			Cổ phần phổ thông	31.700	317.000.000	25,000		
3	NGUYỄN DUY HIỀU	Tổ dân phố Quang Minh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	31.700	317.000.000	25,000	111297361	
			Tổng số	31.700	317.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CHU THỊ NGÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 02/10/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001176007393

Ngày cấp: 26/11/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ dân phố Hoàng Hanh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ dân phố Hoàng Hanh, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội